TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

Án số **234**/2017/HSST
Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **TRẦN HOÀI THANH**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **TRẦN QUANG DŨNG**
  Bà **NGUYỄN THỊ LÝ**

* *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa* : Ông **ĐỖ KHÁNH HÀ** - Cán bộ

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa*: Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH CUNG** - Kiểm sát viên

Mở phiên tòa công khai ngày 29/11/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 332/HSST ngày 23/10/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM PHÚ TR (Tr Mụn)** **S**inh năm: 1990
Nơi ĐKNKTT: Tổ 17, Trường Phúc, VP, N, Khánh Hòa
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Trình độ học vấn: 7/12 Nghề nghiệp: Không
Con ông: Phạm Phú T và bà: Phạm Thị H
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:

- Bản án số 80/2009/HSST ngày 17/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2010.

- Ngày 14/6/2012 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số 4311/QĐ-CT-UBND ngày 07/6/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N. Chấp hành xong ngày 28/4/2014.

Bắt, tạm giam ngày 16/8/2017
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Phạm Phú T**
Địa chỉ: Tổ 17, Trường Phúc, VP, N. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông **Nguyễn Đức L**
Địa chỉ: 18 Sao Biển, VH, N. Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24/01/2017, trong khi tuần tra tại khu vực ngã ba đường 2/4 - Hòn Chồng, VP, N, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố N phối hợp với Công an phường VP phát hiện Phạm Phú Tr và Nguyễn Đức L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1-626.40 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện, thu giữ trong cốp xe mô tô 01 hộp kim loại màu đỏ, bên trong có: 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (ký hiệu A_1); 08 đoạn ống hút nhựa màu cam, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (ký hiệu B_1); 08 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (ký hiệu C_1) nghi là ma túy.

Qua đấu tranh, Phạm Phú Tr khai nhận: Khoảng 02 giờ ngày 24/01/2017 Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1-626.40 đến khu vực Lầu 7, VP, N mua 20 tép hêrôin với giá 1.000.000đ của một phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch). Tr đã sử dụng hết 03 tép hêrôin, còn lại 17 tép hêrôin Tr cất vào hộp kim loại màu đỏ và bỏ vào cốp xe. Sau đó Tr điều khiển xe đến gặp và rủ L đi trộm cắp tài sản, nhưng khi đang tìm nhà ai sơ hở để trộm cắp thì bị phát hiện. Nguyễn Đức L không biết việc Phạm Phú Tr cất giấu ma túy trong cốp xe.

Bản kết luận giám định số 170/GĐTP/2017 ngày 23/3/2017 củ Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Khánh Hòa và Công văn giải thích bản kết luận giám định kết luận: Chất bột nén màu trắng trong các mẫu ký hiệu A_1, B_1, C_1 gửi giám định là ma túy, là (loại) hêrôin.

+ Mẫu A_1 có trọng lượng (khối lượng) 0,0310g. Trọng lượng (khối lượng) hêrôin trong 0,0310g là 0,0254g.

+ Mẫu B_1 có trọng lượng (khối lượng) 0,2733g. Trọng lượng (khối lượng) hêrôin trong 0,2733g là 0,2156g.

+ Mẫu C_1 có trọng lượng (khối lượng) 0,1334g. Trọng lượng (khối lượng) hêrôin trong 0,1334g là 0,1051g.

Bản cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Phạm Phú Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phú Tr đã khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã mua ma túy của một phụ nữ không quen biết tại Khu vực Lầu Bảy, VP, N để sử dụng cho bản thân. Ngày

24/01/2017, sau khi mua được ma túy, bị cáo đã rủ Nguyễn Đức L đi trộm cắp tài sản. Khi đang tìm xem nhà ai sơ hở thì bị Công an phát hiện. Qua kiểm tra cốp xe mô tô, phát hiện bị cáo cất giữ 17 tép hêrôin, có tổng Tr lượng (khối lượng) là 0,3461g. Nguyễn Đức L không biết bị cáo cất giữ ma túy.

Căn cứ diễn biến của vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N kiểm sát xét xử tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Phú Tr từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và áp dụng các tình tiết có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung).

[2] *Hội đồng xét xử nhận thấy*: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Khánh Hòa; phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bản cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Phạm Phú Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, nhưng không lo làm ăn mà đi vào con đường nghiện nghập ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, kinh tế gia đình và bản thân; nhân thân bị cáo xấu. Do đó, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung), thì tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 "Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015", Hội đồng xét xử áp dụng khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù để xử phạt bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, nên không xét.

[5] ***Về vật chứng***:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đỏ, sử dụng số thuê bao 01264494688 là tài sản của Phạm Phú Tr, nên trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm bằng kim loại, 02 (hai) cây đoản bằng kim loại.

[6] ***Về án phí***: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Phú Tr** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 99, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 "*Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015*" đối với bị cáo Phạm Phú Tr,

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Phú Tr (Tr Mụn) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 16/8/2017

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, nên không xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Trả lại cho Phạm Phú Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đỏ, sử dụng số thuê bao 01264494688

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm bằng kim loại, 02 (hai) cây đoản bằng kim loại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N ngày 19/10/2017).

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thành phố N;
- Công an TP. N;
- Thi hành án dân sự N;
- Sở Tư Pháp Khánh Hòa;
-Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.

Trần Hoài Thanh